

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG TIỂU HỌC
NGUYỄN THỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường tiểu học
năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	10	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	15	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ, mượn		-
III	Số điểm trường lẻ		-
IV	Tổng diện tích đất (m ²)		553
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)		362
VI	Tổng diện tích các phòng	15	690
1	Diện tích phòng học (m ²)	10	460
2	Diện tích thư viện (m ²)	1	46
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)	1	46
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	2	92
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	0	
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	1	46
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)	0	
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)	0	
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	0	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	12	Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo		12

	quy định		
1.1	Khối lớp 1		2
1.2	Khối lớp 2		3
1.3	Khối lớp 3		2
1.4	Khối lớp 4		2
1.5	Khối lớp 5		3
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		0
2.1	Khối lớp 1		0
2.2	Khối lớp 2		0
2.3	Khối lớp 3		0
2.4	Khối lớp 4		0
2.5	Khối lớp 5		0
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	39	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	1	1/10
2	Cát xét	0	0
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	0
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	1	1/10
5	Thiết bị khác... (laptop)	0	0
6			

	Nội dung	Số lượng(m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	1

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0

XIII	Khu nội trú	0	0	0
-------------	--------------------	---	---	---

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		4		0,1 m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Quận 3, ngày 01 tháng 9 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Huỳnh Thụy Nga My